

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 19-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thức và Ông Vương Huy Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 08/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1980 tại T, Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản Í, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Lò Văn B, sinh năm 1962 và con bà Lò Thị N, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Lò Thị P, sinh năm 1981; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2021 đến ngày 13/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Công ty TNHH H, địa chỉ: bản T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thái H; chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hữu N, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Mè Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Chị Lò Thị P, sinh năm 1985; địa chỉ: bản Í, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người phiên dịch cho chị Lò Thị P: Anh Lò Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 28/5/2021, anh Phan Hữu N cùng với Mè Văn T đều là công nhân kỹ thuật của Công ty TNHH Xây dựng H, có trụ sở chính đóng tại bản T thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu có đưa 01 máy xúc màu cam và 03 thùng phi dầu Diezen, vỏ phi màu xanh, hình trụ tròn, loại thùng nhựa có dung tích 200 lít với tổng thể tích là 600 lít vào bản Ít Luông, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để làm công trình đường sản xuất nội đồng bản Ít Luông - Nà Lào. Lúc này, anh Phan Hữu N được Công ty TNHH Xây dựng H giao là người quản lý trực tiếp. Khi chở phương tiện, vật dụng vào đến bản Ít Luông, xã Nậm Sỏ thì anh Nam nhờ anh Lò Văn T, trú tại bản Í, xã N dùng xe ô tô tải của T chở 03 thùng phi dầu và các vật dụng đến khu vực làm công trình. Sau đó, anh N mở 01 thùng phi dầu ra bơm vào máy xúc khoảng 150 lít, còn lại khoảng 50 lít dầu trong thùng phi để anh T lái máy xúc đi vào. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, anh N nhờ anh Hà Văn Ó, Hà Văn T và Hà Văn B cùng trú tại bản Í, xã N dựng lán công trình. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì dựng lán xong, lúc này anh Nam và anh T dùng máy xúc đưa 03 thùng phi dầu từ bên ngoài công trình vào để gần lán, sau đó những người mà anh N nhờ dựng lán đến ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì ăn cơm, uống rượu xong, mọi người về hết còn anh N và anh T ngủ lại để trông coi công trình và các vật dụng.

Trước đó, khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Lò Văn C trú tại bản Í, xã N thấy anh Phan Hữu N, anh Mè Văn T chở 03 thùng phi dầu đến lán công trình thì Lò Văn C đã nảy sinh ý định trộm cắp 03 thùng phi dầu để phục vụ cho công việc của gia đình. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, C một mình đi bộ từ nhà đến lán công trình thì thấy anh N và anh T đã ngủ say, bên ngoài lán có 01 chiếc máy xúc màu cam và 03 thùng phi dầu Diezen nên C đi đến vị trí để 03 thùng phi dầu dùng hai tay lắc lư 03 thùng phi dầu thì thấy có 02 thùng đầy và 01 thùng còn ít. Sau đó, C tiếp tục dùng hai tay đẩy đổ một thùng phi đựng nhiều dầu nhất xuống đất rồi lăn đến vị trí suối (cầu tràn) cách đó khoảng gần 01km thì để thùng phi dầu này ở đó, sau đó C tiếp tục quay lại lấy tiếp 02 thùng phi dầu còn lại. Sau khi lăn được 03 thùng phi dầu đến vị trí suối (cầu tràn) thì C tiếp tục lăn từng thùng phi dầu về nhà. Đến khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 29/5/2021 sau khi mang được 03 thùng phi dầu về nhà, C cất giấu cạnh nhà vệ sinh rồi dùng bao tải, loại bao tải xác rắn để đậy các thùng phi dầu lại và không nói cho ai biết. Số thùng phi dầu mà C trộm cắp được tại lán công trình thì C chưa sử dụng. Đến ngày 04/7/2021, Công an xã Nậm Sỏ tiến hành kiểm tra hành chính đối với gia đình C thì phát hiện 03 thùng phi dầu trên, C khai nhận 03 thùng phi dầu do C trộm cắp tại lán công trình của Công ty TNHH Xây dựng H tại bản Ít Luông, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Ngày 05/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng (thể tích), lấy mẫu vật gửi giám định đối với 03 thùng phi dầu thu giữ của Lò Văn C, kết quả xác định: 03 thùng phi dầu thu giữ của Lò Văn C có thể tích 452,93 lít. Hội đồng mở niêm phong trích 1,5 lít làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 5690/C09-P4 ngày 13/7/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Chất lỏng màu vàng đựng trong 03 (ba) chai nhựa được ký hiệu là Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3 gửi giám định đều là dầu Diezen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên, kết luận: 452,93 lít dầu diezen trị giá 7.121.126 đồng.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS-TU ngày 02/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 75/KLĐT ngày 13/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo Lò Văn C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày: bị cáo rất ân hận, xấu hổ về việc bị cáo đã làm, do hoàn cảnh gia đình quá nghèo, cần dầu chạy máy cày để làm ruộng nên đã vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn C tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 phút ngày 28/5/2021 đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 29/5/2021, tại lán công trình của Công ty TNHH Xây dựng H, thuộc bản Ít Luông, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn C đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 thùng phi dầu Diezen, vỏ màu xanh, hình trụ tròn, loại thùng nhựa có dung tích 200 lít với tổng thể tích 452,93 lít dầu Diezen, trị giá 7.121.126 đồng của Công ty TNHH Xây dựng H, mục đích phục vụ công việc làm ruộng của gia đình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, loại, mức hình phạt và các vấn đề liên quan đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình nhưng chỉ vì muốn lấy dầu, phục vụ nhu

cầu sản xuất của gia đình mà bị cáo coi thường pháp luật và lợi dụng sơ hở của những người quản lý công trình, vật liệu của Công ty TNHH H là chủ sở hữu trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không đi học nên không biết chữ; là người đồng bào dân tộc thiểu số.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn rất thấp và sống ở vùng sâu, vùng xa nên hiểu biết, nhận thức pháp luật rất hạn chế. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo nhất thời phạm tội, chỉ vì mục đích muốn có dầu phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp của gia đình, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo còn có khó khăn, bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập thấp và sống ở vùng sâu, vùng xa. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

03 (ba) thùng phi dầu Diezen, màu xanh, hình trụ tròn, loại thùng nhựa có dung tích 200 lít, có tổng thể tích 452,93 lít dầu Diezen. Quá trình điều tra xác định số dầu Diezen trên là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH H. Ngày 13/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại tài sản trên cho anh Công ty TNHH H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do Công ty TNHH H đã nhận lại toàn bộ số dầu và phi dầu bị mất nên không đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, quy đổi thành 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Còn lại bị cáo phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án hình sự và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trường hợp bị cáo không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Nậm Sỏ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh